

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ L số: 03/2021/TLST-DS ngày 29 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Phạm Thị K - sinh năm: 1966;

Nơi cư trú hiện nay: Tổ dân phố TC, TT TC, huyện TC, tỉnh Điện Biên.

* Bị đơn: Bà Phạm Thị L - Sinh năm: 1963;

Nơi cư trú hiện nay: Tổ dân phố TL1, TT TC, huyện TC, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn bà Phạm Thị L sẽ có trách nhiệm trả cho nguyên đơn bà Phạm thị K số tiền 262.000.000 đồng (*Hai trăm sáu mươi hai triệu đồng*).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án, thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Nguyên đơn, bị đơn phải chịu toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 6.550.000 đồng (*Sáu triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*). Cụ thể:

Bị đơn bà Phạm Thị L phải chịu 3.275.000 đồng (*Ba triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Nguyên đơn bà Phạm Thị K phải chịu 3.275.000 đồng (*Ba triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Phạm Thị K đã nộp là 10.520.000đ (*Mười triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0008508 ngày 29/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên. Bà K được hoàn lại số tiền chênh lệch là 7.245.000đ (*bảy triệu hai trăm bốn mươi năm nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Tủa Chùa;
- Chi cục THADS huyện Tủa Chùa;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thanh Tuấn